

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CĐ
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 12-5-2023
V/v “Tranh chấp ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CĐ- TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thám.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bích Phượng.

Bà Ngô Hồng Điệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Quyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 100/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2023 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đặng Thị Kim Ph, sinh năm 1980; Địa chỉ: Ấp 3, xã M Y, huyện BL, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hoàng Kh, sinh năm 1979; Địa chỉ: Ấp 1, xã LK, huyện CĐ, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 12 tháng 01 năm 2023 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Đặng Thị Kim Ph trình bày: Bà và ông Nguyễn Hoàng Kh tổ chức đám cưới vào năm 2001 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LK, huyện CĐ theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 65, quyển số 01 ngày 17/9/2004. Sau khi cưới vợ chồng vợ chồng chung sống hạnh phúc có một con chung anh Nguyễn Đặng Hoàng D, sinh ngày 07/9/2004, hiện nay anh D đã thành niên và đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Trong cuộc sống vợ chồng thì phát sinh mâu thuẫn bất đồng quan điểm sống nên bà đã về nhà cha mẹ ruột ở tại Bến Lức sinh sống đến nay là 06 năm nên vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Về con chung đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Hoàng Kh trình bày tại Biên bản hòa giải ngày 30/3/2023: Về quá trình đăng ký kết hôn và con chung đúng như Bà Ph trình bày. Hiện nay ông vẫn còn thương vợ, vợ chồng cưới nhau từ năm 2001 đến nay ông chưa một lần đánh hay chửi mắng gì đối với Bà Ph. Từ năm 2017 thì vợ ông về nhà cha mẹ ruột ở Bến Lức ở nhưng ông vẫn qua lại quan tâm. Tháng 7 năm 2022 ông có giấu vợ kinh doanh thua lỗ nhưng ông đã giải quyết xong. Việc hôn nhân là rất quan trọng nên ông đề nghị Tòa án cho ông thời gian để hàn gắn với Bà Ph, ông không đồng ý ly hôn. Về tài sản chung và nợ chung không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bà Đặng Thị Kim Ph và ông Nguyễn Hoàng Kh có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã LK, huyện CD cấp giấy chứng nhận kết hôn số 65, quyền số 01 ngày 17/9/2004 nên hôn nhân là hợp pháp.

[1.2] Ông Nguyễn Hoàng Kh là bị đơn, hiện nay có hộ khẩu thường trú tại xã LK, huyện CD nên khi Bà Ph có đơn khởi kiện ly hôn, Tòa án nhân dân huyện CD, tỉnh Long An căn cứ vào Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình để thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm.

[1.3] Bị đơn ông Nguyễn Hoàng Kh được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị Kim Ph:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Ph nộp đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Kh và theo Bà Ph thì nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là bất đồng về tư tưởng, lối sống, kinh tế gia đình, vợ chồng không thể tiếp tục chung sống. Ông Kh không đồng ý ly hôn và đề nghị Tòa án cho ông thời gian để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Thấy rằng, Tòa án đã tiến hành hòa giải vào 30/3/2023 để ông Kh và Bà Ph hàn gắn nhưng không thành, ông Kh cũng không đưa ra được phương án nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng, vợ chồng đã ly thân 6 năm. Hiện nay, ông Kh và Bà Ph cũng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, Bà Ph kiên quyết ly hôn và không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tại phiên tòa xét xử thì ông Kh cũng vắng mặt không đến tham gia để trình bày ý kiến. Hội đồng xét xử xét thấy, mục đích hôn nhân giữa Bà Ph và ông Kh không đạt được, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, hôn nhân lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên yêu cầu ly hôn của bà Đặng Thị Kim Ph là có căn cứ được chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Bà Ph và ông Kh có con chung anh Nguyễn Đăng Hoàng D, sinh ngày 07/9/2004, hiện nay anh D đã thành niên và đầy đủ năng lực hành vi dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về con chung.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Ph và ông Kh xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét

[3] Về án phí sơ thẩm: Bà Đặng Thị Kim Ph phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 207, Điều 227, Điều 228, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn bà Đặng Thị Kim Ph đối với bị đơn ông Nguyễn Hoàng Kh.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Kim Ph được ly hôn với ông Nguyễn Hoàng Kh.

Về án phí sơ thẩm: Bà Đặng Thị Kim Ph phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí Bà Ph đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu số 0005117 ngày 10/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CD, tỉnh Long An, Bà Ph đã nộp đủ.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, bà Đặng Thị Kim Ph được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; ông Nguyễn Hoàng Kh vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định của Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện;
- Chi cục THA DS huyện;
- Cơ quan nơi đăng ký kết hôn
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thám

